



BÁO CÁO GIÁM SÁT HỖ TRỢ ĐỀ ÁN SÀNG LỌC TRƯỚC SINH VÀ SƠ SINH, NĂM 2013

BỆNH VIỆN TỪ DŨ

[1]



I. Mục đích:

- 1. Giám sát hoạt động triển khai mạng lưới sàng lọc trước sinh và sơ sinh tại các địa phương.
- 2. Giám sát thực hiện chỉ tiêu sàng lọc sơ sinh và các kỹ thuật LMGC và quy trình tư vấn trẻ bệnh.
- 3. Ghi nhận thuận lợi và khó khăn quá trình triển khai đề án tại địa phương

[2]

II. Nội dung giám sát:

Thực hiện giám sát 11 /23 tỉnh:

Cà Mau	Bình Dương	Tiền Giang
Bà Rịa Vũng Tàu	Đồng Nai	Khánh Hòa
Vĩnh Long	Bình Thuận	Kiên Giang
	An Giang	Ninh Thuận



[3]



II. Nội dung giám sát:

- **Đơn vị được kiểm tra : 22 đơn vị.**
 - Chi cục DS – KKHGD tỉnh : 11 đơn vị.
 - Các đơn vị thực hiện kỹ thuật LMGC:
 - * Bệnh viện đa khoa tỉnh : 04 đơn vị.
 - * Bệnh viện phụ sản tuyến tỉnh: 01 đơn vị.
 - * Bệnh viện đa khoa khu vực : 03 đơn vị.
 - * Bệnh viện tuyến huyện : 02 đơn vị.
 - * Trạm y tế xã, phường: 01 đơn vị.
- **Đoàn giám sát: 11 đoàn.**
 - TS: 01, Ths: 04, BSCKI:01, CN: 04

[4]

II. Nội dung giám sát:

- - **Giám sát hỗ trợ Chi cục DS – KHHGD tỉnh:**
 - * Tình hình triển khai mạng lưới SLTS – SS tại địa phương .
 - * Tiến độ thực hiện chỉ tiêu SLSS tại địa phương năm 2013.
 - * Ghi nhận những thuận lợi và khó khăn thực hiện đề án.
- **Giám sát kỹ thuật và quy trình : theo bảng kiểm**
 - * Quy trình thu thập, lưu giữ, gửi mẫu SLSS trên giấy thấm.
 - * Chuẩn bị dụng cụ - bệnh nhân để lấy mẫu máu gót chân.
 - * Kỹ thuật lấy máu gót chân.
 - * Tư vấn theo dõi trẻ thiếu men G6PD.
 - * Tư vấn theo dõi trẻ suy giáp trạng bẩm sinh.

[5]

[6]

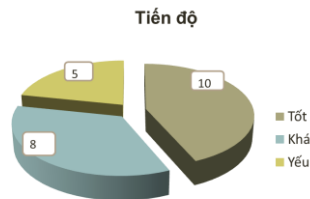
III. Kết quả giám sát:

- **1. Mạng lưới SLTS – SS tại địa phương .**
 - **Sàng lọc trước sinh:** hầu hết các tỉnh triển khai siêu âm đo độ mờ da gáy và khảo sát hình thái học tại một số đơn vị.
 - **Sàng lọc sơ sinh:**
 - * 06 tỉnh triển khai 100% số quận, huyện và BV tuyến tỉnh thực hiện LMGC. 100% xã, phường truyền thông về SLSS.
 - * 05 tỉnh triển khai 50% số quận, huyện và BV tuyến tỉnh thực hiện LMGC.
 - 06 tỉnh có chủ trương của tỉnh xã hội hóa SLSS

[7]

III. Kết quả giám sát:

- **2. Tiến độ thực hiện chỉ tiêu SLSS năm 2013.**



[8]

III. Kết quả giám sát:



Thời gian thực hiện: 16/12/2013 đến 18/11/2013
 Tổng số thực hiện: 77.337 trẻ (đạt 93.6% chỉ tiêu)

Tỉnh	Chỉ tiêu	Số lượng	tỉ lệ % đạt	Mẫu loại	Nhận xét
Tổng số	88.720	77.337	93.6 %	258	
An Giang	4.210	2.106	50.0%	26	Yếu
BRVT	2.990	4.730	158.2%	2	Rất tốt, hợp đồng ngoài chỉ tiêu
Bạc Liêu	2.060	2.033	98.7%		Tốt, hợp đồng ngoài chỉ tiêu
Bến Tre	1.890	2.290	121.2%	1	Tốt
Bình Dương	3.120	800	25.6%	4	Yếu
Bình Phước	3.180	3.105	97.6%	1	Tốt
Bình Thuận	2.630	1.233	46.9%		Yếu
Cà Mau	3.350	3.430	102.4%	87	Tốt
Cần Thơ	2.270	2.335	102.9%	6	Tốt

9

III. Kết quả giám sát:



Tỉnh	Chỉ tiêu	Số lượng	tỉ lệ % đạt	Mẫu loại	Nhận xét
Đồng Nai	7.720	7.005	90.7%	25	Khá, hợp đồng ngoài chỉ tiêu
Đồng Tháp	3.570	3.551	99.5%	6	Khá, hợp đồng ngoài chỉ tiêu
Hậu Giang	1.810	1.779	98.3%	1	Khá
Khánh Hòa	2.230	2.204	98.8%	4	Khá
Kiên Giang	4.090	2.742	67.0%	6	Yếu
Lâm Đồng	3.550	4.057	114.3%	4	Tốt
Long An	4.700	5.374	114.3%	12	Tốt, hợp đồng ngoài chỉ tiêu
Ninh Thuận	1.290	840	65.1%		Yếu
Sóc Trăng	2.710	2.573	94.9%		Khá, hợp đồng ngoài chỉ tiêu
Tây Ninh	3.420	3.885	113.6%	3	Tốt, hợp đồng ngoài chỉ tiêu
Tiền Giang	4.270	2.618	61.3%		Yếu , hợp đồng ngoài chỉ tiêu
TPHCM	13.730	11.307	82.4%	70	Khá
Trà Vinh	1.930	2.285	118.4%	1	Tốt
Vĩnh Long	1.900	5.055	266.1%	35	Tốt

10



Hệ thống nhập thông tin XN

Hệ thống Máy rửa đĩa mẫu XN

Hệ thống Máy ly tâm



Hệ thống Máy bấm lỗ tự động

Hệ thống XN tự động Sàng lọc sơ sinh, trước sinh (Cty đặt máy)

11

III. Kết quả giám sát:



- **Nhận xét:**
- **Mạng lưới SLTS – SS** chủ yếu các đơn vị tuyến tỉnh và huyện. Tuy nhiên mạng lưới còn mỏng và chưa đồng bộ. Thực hiện SLSS.
- **T-G-T** về SLTS-SS được chú trọng. Còn thiếu và chưa thống nhất tài liệu truyền thông.



12

III. Kết quả giám sát:



- **Nhận xét:**
- **Tiến độ** thực hiện chỉ tiêu giao: 05 tỉnh sẽ không đạt. Do Thông tư 20/2013/TTLT-BYT-BYT, đối tượng chi trả là hộ nghèo, nhiều thủ tục để quyết toán. Nên khó triển khai và đạt chỉ tiêu giao.
- 06 tỉnh được UBND cho phép xã hội hóa trong SLTS-SS. Đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

[13]

III. Kết quả giám sát:



- **Đào tạo:** 06 tỉnh đã đào tạo lại kỹ thuật LMGC và mở rộng mạng lưới thực hiện SLSS. 23/23 tỉnh cử CB tham dự các lớp SASLTS và LMGC do BV Từ Dũ tổ chức.



[14]

III. Kết quả giám sát:



- **Kỹ thuật LMGC:** 11 đơn vị được giám sát đã thực hiện đúng các quy trình, kỹ thuật LMGC trẻ sơ sinh. Tuy vậy cần xây dựng quy trình thu thập, lưu giữ và gói mẫu.
- Khi có kết quả trẻ bệnh cần thực hiện đúng các bước tư vấn.
- Quản lý trẻ bệnh còn khó do chỗ ở không ổn định

[15]

III. Kết quả giám sát:



- **SLTS:** hiện các đơn vị chưa được chú trọng mở rộng và nâng cao các kỹ thuật xét nghiệm và khảo sát hình thái học ở thai nhi.
- **Kinh phí** thực hiện chương trình SLTS – SS được chuyển về các đơn vị chậm so với tiến độ.
- 03 tỉnh đã được UBND hỗ trợ đầu tư thêm kinh phí thực hiện SLTS – SS tại địa phương.

[16]

IV. Kiến nghị:



- **1. Tổng cục DS – KHHGD – Bộ Y tế:**
- - Mở rộng đối tượng được chi trả tại Thông tư 20/2013/TTLT-BYT-BYT.
- - Chỉ đạo thực hiện xã hội hóa SLTS – SS tại các địa phương, từng bước nâng cao chất lượng DS.
- - Đầu tư đào tạo, TTB nâng dần số lượng mặt bệnh được sàng lọc trước sinh và sơ sinh.
- - Đầu tư đào tạo, TTB sàng lọc trước sinh tại các địa phương.

[17]

IV. Kiến nghị:



- **2. Sở Y tế - UBND tỉnh:**
- - Có chủ trương xã hội hóa các hoạt động SLTS – SS tại địa phương.
- - Đầu tư đào tạo, TTB và hỗ trợ đội ngũ CTV DS trong hoạt động truyền thông tại địa phương.
- - Tăng cường giám sát quản lý chương trình SLTS – SS tại địa phương tránh thất thoát.

[18]

IV. Kiến nghị:



- **3. Bệnh viện Từ Dũ:**
- - Cung cấp tài liệu truyền thông về SLTS – SS.
- - Cung cấp mẫu giấy thăm và trả kết quả đúng thời gian quy định.
- - Đào tạo nâng cao SA khảo sát hình thái thai nhi .

[19]



Trân trọng cảm ơn

[20]